

Doklad podle bodu IV. usnesení vlády č. 216 ze dne 26. února 2021
Văn bản theo điều IV nghị định số 216 của chính phủ ngày 26. 02. 2021

Já níže podepsaný/á / Tôi là
jméno a příjmení / tên và họ:

.....
adresa / địa chỉ:

.....
číslo občanského průkazu, příp. cestovního dokladu / số chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu:

.....
uvádím následující důvod k opuštění místa trvalého pobytu nebo bydliště¹⁾:

sau đây là lý do tôi rời khỏi nơi cư trú của mình:

- cesta do zdravotnických zařízení a zařízení sociálních služeb, včetně zajištění nezbytného doprovodu, nebo do zařízení veterinární péče, / đi đến cơ sở y tế và dịch vụ xã hội, bao gồm cả việc bắt buộc đi theo, hoặc đi đến cơ sở thú y,
- zajištění nezbytných potřeb pro jinou osobu, zajištění péče o děti, zajištění péče o zvířata, odkládání odpadu / đi mua đồ thiết yếu cho người khác, chăm sóc trẻ nhỏ, chăm sóc thú, xử lý chất thải,
- vyřízení neodkladných úředních záležitostí, včetně zajištění nezbytného doprovodu, / xử lý công việc hành chính khẩn cấp, bao gồm cả việc bắt buộc đi kèm,
- výkon povolání nebo činnosti sloužící k zajištění / thực thi công việc phục vụ cho các mục đích sau
 - bezpečnosti, vnitřního pořádku a řešení krizové situace, / an ninh, trật tự nội bộ và xử lý các tình huống nghiêm trọng
 - ochrany zdraví, poskytování zdravotní nebo sociální péče, včetně dobrovolnické činnosti, / bảo vệ sức khỏe, cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế và xã hội, bao gồm các hoạt động tình nguyện
 - individuální duchovní péče a služby, / chăm sóc tâm linh cá nhân và các dịch vụ,
 - veřejné hromadné dopravy a další infrastruktury, / giao thông công cộng và các cơ sở hạ tầng khác,
 - služeb pro obyvatele, včetně zásobování a rozvázkové služby, / dịch vụ cho người dân, bao gồm dịch vụ cung cấp và phân phối hàng hóa
 - veterinární péče, / chăm sóc thú y
- účast na pohřbu, / tham gia tang lễ
- vzdělávání včetně praxe a zkoušek, / giáo dục, bao gồm cả việc thực tập và thi cử
- účast na hromadné akci, / tham gia vào sự kiện tập thể
- vycestování z České republiky (nutno prokázat předložením dalších souvisejících dokumentů, například letenky, potvrzení o ubytování apod.) / rời khỏi Séc (phải trình thêm các giấy tờ liên quan khác, như vé máy bay, xác nhận nơi ở...)
- výkon podnikatelské nebo jiné obdobné činnosti neuvedené výše, a to / thi hành công việc kinh doanh hoặc công việc khác tương tự mà không có trong những mục trên, và
za tímto konkrétním důvodem / vì lý do cụ thể sau

.....
kontaktní údaje (včetně telefonního čísla) objednatele nebo osoby, u které se výše uvedená činnost má vykonat:
thông tin liên hệ (bao gồm số điện thoại) của khách hàng hoặc người đặt dịch vụ trên:

.....
uvádím, že v jednom z výše označených důvodů cestuji do místa:

do lý do trên nên tôi sẽ tới địa điểm sau:

.....
Podepsáno v den, hodinu:

Ký tên vào ngày, giờ

.....
Podpis:

Chữ ký:

¹ Slouží i pro návrat zpět. - Có hiệu lực cho cả chiều về.

Doklad podle bodu IV. usnesení vlády č. 216 ze dne 26. února 2021
Văn bản theo điều IV nghị định số 216 của chính phủ ngày 26. 02. 2021

Já níže podepsaný/á / Tôi là
jméno a příjmení / tên và họ:

.....
adresa / địa chỉ:

.....
číslo občanského průkazu, příp. cestovního dokladu / số chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu:

.....
uvádím následující důvod k opuštění místa trvalého pobytu nebo bydliště²⁾:

sau đây là lý do tôi rời khỏi nơi cư trú của mình:

- cesta do zdravotnických zařízení a zařízení sociálních služeb, včetně zajištění nezbytného doprovodu, nebo do zařízení veterinární péče, / đi đến cơ sở y tế và dịch vụ xã hội, bao gồm cả việc bắt buộc đi theo, hoặc đi đến cơ sở thú y,
- zajištění nezbytných potřeb pro jinou osobu, zajištění péče o děti, zajištění péče o zvířata, odkládání odpadu / đi mua đồ thiết yếu cho người khác, chăm sóc trẻ nhỏ, chăm sóc thú, xử lý chất thải,
- vyřízení neodkladných úředních záležitostí, včetně zajištění nezbytného doprovodu, / xử lý công việc hành chính khẩn cấp, bao gồm cả việc bắt buộc đi kèm,
- výkon povolání nebo činnosti sloužící k zajištění / thực thi công việc phục vụ cho các mục đích sau
 - bezpečnosti, vnitřního pořádku a řešení krizové situace, / an ninh, trật tự nội bộ và xử lý các tình huống nghiêm trọng
 - ochrany zdraví, poskytování zdravotní nebo sociální péče, včetně dobrovolnické činnosti, / bảo vệ sức khỏe, cung cấp dịch vụ chăm sóc y tế và xã hội, bao gồm các hoạt động tình nguyện
 - individuální duchovní péče a služby, / chăm sóc tâm linh cá nhân và các dịch vụ,
 - veřejné hromadné dopravy a další infrastruktury, / giao thông công cộng và các cơ sở hạ tầng khác,
 - služeb pro obyvatele, včetně zásobování a rozvážkové služby, / dịch vụ cho người dân, bao gồm dịch vụ cung cấp và phân phối hàng hóa
 - veterinární péče, / chăm sóc thú y
- účast na pohřbu, / tham gia tang lễ
- vzdělávání včetně praxe a zkoušek, / giáo dục, bao gồm cả việc thực tập và thi cử
- účast na hromadné akci, / tham gia vào sự kiện tập thể
- vycestování z České republiky (nutno prokázat předložením dalších souvisejících dokumentů, například letenky, potvrzení o ubytování apod.) / rời khỏi Séc (phải trình thêm các giấy tờ liên quan khác, như vé máy bay, xác nhận nơi ở...)
- výkon podnikatelské nebo jiné obdobné činnosti neuvedené výše, a to / thi hành công việc kinh doanh hoặc công việc khác tương tự mà không có trong những mục trên, và
za tímto konkrétním důvodem / vì lý do cụ thể sau

.....
kontaktní údaje (včetně telefonního čísla) objednatele nebo osoby, u které se výše uvedená činnost má vykonat:
thông tin liên hệ (bao gồm số điện thoại) của khách hàng hoặc người đặt dịch vụ trên:

.....
uvádím, že v jednom z výše označených důvodů cestuji do místa:

do lý do trên nên tôi sẽ tới địa điểm sau:

.....
Podepsáno v den, hodinu:

Ký tên vào ngày, giờ

.....
Podpis:

Chữ ký:

¹ Slouží i pro návrat zpět. - Có hiệu lực cho cả chiều về.